ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 879 /QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 25 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị cho các trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 30/09/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc thông qua chủ trương đầu tư Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Đắk Nông, sử dụng vốn vay ODA và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB);

Căn cứ Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc phê duyệt danh mục đầu tư các trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn, sử dụng vốn ODA

và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB);

Xét Kết quả thẩm định số 21/KQTĐ-SXD ngày 03/5/2024 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị cho các trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông (Chủ đầu tư) tại Tờ trình số 149/TTr-SYT ngày 12/7/2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1645/TTr-SXD ngày 16/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị cho các trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Đắk Nông với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị cho các trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Đắk Nông.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông.

3. Chủ đầu tư: Sở Y tế tỉnh Đắk Nông.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Mục tiêu đầu tư:

- Tăng cường năng lực tuyến y tế cơ sở để hướng tới mục tiêu bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân, góp phần đảm bảo cung ứng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh cho từng người dân trên địa bàn, cung ứng dịch vụ theo hướng toàn diện, liên tục, phối hợp và lồng ghép chặt chẽ giữa dự phòng và điều trị giữa các cơ sở y tế trên địa bàn và với tuyến trên, góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên, bảo đảm công bằng, hiệu quả trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Đầu tư xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, cung cấp trang thiết bị y tế cho các trạm y tế xã để có đủ chất lượng, số lượng nhân lực hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

4.2.1. Các trạm y tế đầu tư xây dựng mới: 10 trạm

4.2.1.1. Trạm y tế xã Đắk Ru, huyện Đắk R'lấp

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 02 tầng, diện tích sàn 446 m^2, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, giếng khoan, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, nền sân bê tông, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 02 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông, kè đá: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3.000x3.000.

4.2.1.2. Trạm y tế xã Đắk Sin, huyện Đắk R'lấp

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 02 tầng, diện tích sàn 440 m^2, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, giếng khoan, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, nên sân bê tông,kè đá, mương thoát nước, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 02 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông, kè đá: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3m x 3m.

4.2.1.3 Trạm y tế xã Đắk Som, Huyện Đắk Glong

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 02 tầng, diện tích sàn 440 m^2, nhà lưu trú nhân viên, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, nên sân bê tông, giếng khoan, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 02 tầng và nhà lưu nhân viên 01 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng

móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3m x 3m.

4.2.1.4 Trạm y tế Đắk R'la, huyện Đắk Mil.

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 02 tầng, diện tích sàn 382m^2, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, nên sân bê tông, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 02 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3m x 3m.

4.2.1.5 Trạm y tế xã Đắk Sôr, huyện Krông Nô.

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 02 tầng, diện tích sàn 554m^2, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, nên sân bê tông, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 02 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3.000x3.000.

4.2.1.6. Trạm y tế xã Nâm Nung, huyện Krông Nô

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 01 tầng, diện tích sàn 475 m^2, nhà lưu trú nhân viên, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, cổng, biển hiệu cổng,

hàng rào, nên sân bê tông, mương thoát nước, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 02 tầng và nhà lưu nhân viên 01 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông, mương thoát nước: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3m x 3m.

4.2.1.7. Trạm y tế xã Tân Thành huyện Krông Nô

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 02 tầng, diện tích sàn: 554 m^2, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, nên sân bê tông, mương thoát nước, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 02 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3m x 3m.

4.2.1.8. Trạm y tế xã Buôn Choah, huyện Krông Nô

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 01 tầng, diện tích sàn 445m^2, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, sân bê tông, mương thoát nước, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 01 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng

vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước, bình chữa cháy.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3m x 3m.

4.2.1.9. Trạm y tế xã Quảng Phú, huyện Krông Nô

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 01 tầng, diện tích sàn 445m^2, nhà nhân viên, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, sân bê tông, mương thoát nước, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm 01 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước, bình chữa cháy.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3m x 3m.

4.2.1.10. Trạm y tế xã Nâm N'Đir, huyện Krông Nô

- Quy mô đầu tư: Nhà trạm 01 tầng, diện tích sàn 316,8 m^2, nhà nhân viên, nhà xe, hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác y tế, cổng, biển hiệu cổng, hàng rào, kè đá, đài nước, sân bê tông, mương thoát nước, vườn thuốc, mái che.

- Giải pháp thiết kế chính:

+ Nhà trạm, nhà nhân viên 01 tầng: Hệ kết cấu móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch cao 1,8m, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite. Hệ thống cấp điện, cấp nước, bình chữa cháy.

+ Hệ thống xử lý nước thải, lò đốt, cổng, hàng rào: Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 70, tường trát vữa xi măng mác 75, bả matít lăn sơn 3 nước.

+ Sân bê tông, kè đá: Lớp đá 4x6 mác 75 dày 100, lớp trên là bê tông đá

1x2 mác 200 dày 100. Cắt roan sân bê tông 3m x 3m.

4.2.2. Các trạm y tế đầu tư nâng cấp, sửa chữa: 27 trạm.

4.2.2.1. Thành phố Gia Nghĩa (02 trạm)

4.2.2.1.1. Trạm y tế xã Đắk Nia

a) Nhà trạm, nhà bếp và ăn: Nhà trạm cấp III, 02 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay mới cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; của đi trong nhà sắt kính sơn sửa lại, thay tôn; thay mới, sửa chữa hệ thống điện, quạt trần; ốp gạch tường cao 1,8m, thay gạch nền khu vệ sinh 300x300, hệ thống ống cấp, thoát nước, chống thấm khu vệ sinh, ốp tường, thay thiết bị khu vệ sinh.

b) Xây mới 3 phòng khám: Diện tích xây dựng: 87,2 m^2, móng đơn bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, móng bó nền xây đá hộc vữa xi măng mác 75, hệ khung cột, dầm bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung cốt liệu xi măng, trát vữa xi ămng mác 75, bả ma tít sơn nước toàn nhà, nền lát gạch kích thước 600x600, mái lợp tôn sóng vuông, xà gồ thép hộp 50x100x2, xây tường thu hồi mái. Hệ thống cấp điện, nước và thoát nước.

c) Xây mới khu vệ sinh: Diện tích xây dựng: 24 m^2, móng đơn bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, móng bó nền xây đá hộc vữa xi măng mác 75, hệ khung cột, dầm bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung cốt liệu xi ămng, trát vữa xi măng mác 75, bả ma tít sơn nước toàn nhà, nền lát gạch kích thước 300x300mm chống trượt, mái lợp tôn sóng vuông, xà gồ thép hộp kích thước 50x100x2mm, xây tường thu hồi mái. Hệ thống cấp điện, cấp nước và thoát nước.

d) Nhà để xe: Tháo dỡ nhà để xe hiện trạng. Làm mới nền, móng nhà để xe, gia công lắp đặt lại nhà để xe.

e) Hạ tầng kỹ thuật: Cổng tường rào + biển hiệu, sân bê tông, kè dá, vườn thuốc nam: Sơn cổng tường rào sắt thoáng hiện trạng. Xây mới tường rào xây kín, gia công lắp đặt biển hiệu đèn led; nâng cấp: sân bê tông, vườn thuốc nam, kè đá, mương thoát nước.

4.2.2.1.2 Trạm y tế xã Đắk R'Moan

a) Nhà Trạm cũ, nhà xét nghiệm Nhà trạm cấp III, 02 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; Thay mới cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay tôn; thay gạch nền, sửa chữa hệ thống điện, quạt trần; ốp một số tường trong nhà, thay gạch nền khu vệ sinh kích thước 300x300 chống trượt, hệ thống ống cấp, thoát nước, thay gạch nền, chống thấm khu vệ sinh, ốp tường gạch kích thước 300x600mm cao 1,8m, thay thiết bị khu vệ sinh; làm mái che ban công.

b) Nhà trạm mở rộng: Diện tích: 145,6m^2. Móng, khung dầm, sàn bê tông cốt thép đá 1x2 mác 250; móng bó nền xây đá hộc vữa xi măng mác 75; tường xây gạch không nung, tường ngoài bả matit sơn nước hoàn thiện, toàn bộ tường

trong nhà và tường hành lang ốp gạch 300x600mm cao 1,8m; mái lợp tôn sóng vuông, cửa đi, cửa sổ bằng nhôm xingfa, kính cường lực 8mm.

c) Lò đốt rác xây mới: Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2; hệ kết cấu móng xây đá hộc mác 75; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung kích thước 4x8x19cm vữa xi măng mác 75 sau đó trát vữa xi măng.

d) Nhà vệ sinh xây mới: Diện tích: 21,7m^2. Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75, giằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75. Tường ngoài bả matit sơn nước hoàn thiện, toàn bộ tường trong ốp gạch 300x600mm cao 1,8m; nền nhà vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300mm; mái lợp tôn sóng vuông; trần thả kích thước 600x600mm; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm xingfa, kính cường lực 8mm.

e) Nhà chứa và phân loại rác xây mới. Diện tích 9m^2. Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75, giằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung kích thước 8x8x18 vữa xi măng mác 75. Mái lợp tôn sóng vuông.

f) Mái che: Nâng cao mái che trước nhà trạm cũ. Làm mái che lối đi ra nhà vệ sinh, khối nhà xét nghiệm và khối nhà trạm mở rộng diện tích xây dựng: 311m2. Móng Bê tông đá 1x2 mác 200, liên kết bằng bulong; cột thép tròn đường kính 90 dày 3mm, vì kèo thép hộp kích thước 40x80x1,8mm kết hợp 40x40x1,2mm; mái lợp tôn sóng vuông.

g) Cổng, hàng rào, sân bê tông: Xây mới 176m hàng rào đặc. Phá dỡ cổng, hàng rào sắt thoáng mặt trước Trạm và xây lại 48m cổng, hàng rào sắt thoáng. Làm bảng hiệu tôn, khung sắt. Mở rộng sân bê tông (*lót đá 4x6 mác 100 dày 100mm, đá 1x2 mác 200 dày 100mm*) diện tích 440m^2. Làm lại sân bê tông cũ (đá 1x2 mác 200 dày 100mm) diện tích 581m^2.

h) Vườn thuốc nam: Phá dỡ vườn thuốc nam cũ, làm lại vườn thuốc nam: Xây bó vỉa xung quanh và lối đi trong vườn thuốc nam bằng gạch không nung 8x8x18 vữa xi măng mác 75, trát hoàn thiện bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm. Đổ bê tông lối đi trong vườn thuốc nam bằng bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100mm, bê tông lót đá 4x6 mác 100 dày 100mm. Cung cấp đất màu trồng thuốc nam; lắp đặt hệ thống béc tưới tự động.

4.2.2.2 Huyện Đắk R'lấp (05 trạm)

4.2.2.2.1. Trạm y tế xã Quảng Tín:

a) Cải tạo nhà công vụ thành phòng X-Quang (cấp 3, 1 tầng): Chống thấm sê nô mái, sơn lại toàn nhà. Tháo dỡ toàn bộ thiết bị vệ sinh, phá dỡ 1 số mảng tường ngăn phòng, cắt tường lắp đặt cửa đi. Phá dỡ nền lát gạch hiện trạng, lớp vữa láng tạo phẳng, đổ mới bê tông đá 1x2 mác 200 nền phòng máy, láng mới lớp vữa láng mác 75 tạo phẳng, lát mới lại toàn bộ nền bằng gạch kích thước 600x600. Toàn bộ tường phòng máy được ốp chì 5 mặt, lắp đặt cửa thép ốp chì,

lắp đặt kính chì để quan sát từ phòng điều khiển vào phòng máy. Toàn bộ tường phòng điều khiển, phòng rửa phim được ốp gạch, tường hành lang ốp gạch kích thước 300x600 cao 1,8 m.

b) Nhà trạm (cấp 3, 1 tầng) và nhà vệ sinh: Chống thấm sê nô; cạo bả matit sơn lại toàn bộ diện tích tường. Lát đá bậc cấp dưới cùng.

c) Xây mới Nhà khám chữa bệnh 2 tầng: Diện tích xây dựng: 165 m^2; móng đơn bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, móng bó nền xây đá hộc vữa xi măng mác 75, hệ khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường bao che xây bằng gạch không nung cốt liệu xi măng, trát vữa xi măng mác 75, bả ma tít sơn nước toàn nhà, nền lát gạch kích thước 600x600mm, mái lợp tôn sóng vuông, xà gồ thép hộp, xây tường thu hồi mái. Hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước.

d) Nhà để xe và mái che: Tháo dỡ nhà để xe hiện trạng. Làm mới nền, móng nhà để xe; gia công lắp đặt lại nhà để xe và mái che.

e) Hạ tầng kỹ thuật: Cổng tường rào + biển hiệu, sân bê tông, vườn thuốc nam, kè đá, mương thoát nước: Tháo dỡ sơn sửa lại cổng sắt đẩy. Sơn sửa cổng tường rào sắt thoáng hiện trạng. Xây mới tường rào sắt thoáng và lắp đặt biển hiệu đèn led; nâng cấp: sân bê tông, kè đá, mương thoát

4.2.2.2.2 Trạm y tế xã Đạo Nghĩa

a) Nhà trạm: 01 tầng, diện tích 281,62 m^2. Cạo, bả matit lại những vị trí bị bong tróc trên tường cột dầm và trần, sơn lại toàn bộ tường và trần; thay lại thiết bị vệ sinh trong phòng vệ sinh và thiết bị chậu rửa trong phòng làm việc; thay lại hệ thống điện nước; thay mới cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm.

b) Xây mới trạm y tế mở rộng: 01 tầng, diện tích khoảng 188,76 m^2. Phá dỡ nhà xe cũ diện tích khoảng 24 m^2 để xây dựng trạm mở rộng. Hệ kết cấu như móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; móng bó nền xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 75, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 75, tường trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm ở trong và ngoài nhà, sau đó bả matit, lăn sơn 1 nước lót 2 nước phủ; nền nhà lát gạch kích thước 600x600mm, nền nhà vệ sinh lát gạch chống trượt kích thước 300x300mm, tường xung quanh ốp gạch kích thước 300x600mm cao 1,8m. Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0.45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực 8mm có hoa sắt bảo vệ. Mặt bậc tam cấp lát bằng đá granite màu đen. Hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước.

c) Xây mới nhà để xe: Xây mới nhà xe diện tích khoảng 86,62 m^2; kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, cột trụ tròn sắt đường kính 114mm được liên kết với đầu cột bằng bu lông đường kính 16, thép ống, xung quanh xây tường gạch khung nung vữa xi măng mác 75. Hệ kèo mái được cấu tạo từ sắt hộp kích thước 100x50x3mm và 40x80x2mm qua mối hàn,

xà gồ mái sử dụng là 80x40x1,5. Mái lợp bằng tôn sóng vuông.

d) Xây mới nhà vệ sinh: 01 tầng, diện 20,88 m^2. Kết cấu móng là móng đá hộc vữa xi măng mác 75, tường bao che xây bằng gạch không nung vữa xi măng mác 75, trát vữa xi măng trong và ngoài nhà bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm, sau đó bả matit, lăn sơn 1 nước lót 2 nước phủ; nền nhà lát gạch ceramic chống trượt kích thước 300x300mm, tường trong ốp gạch kích thước 300x600mm cao 1,8m. Xà gồ trần sử dụng là xà gồ kích thước 30x60x1,5mm, xà gồ mái là kích thước 40x80x1,5mm, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,4mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm. Hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước.

e) Xây mới mái che: diện tích khoảng 231,24 m^2. Kệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, hệ kết cấu phần thân sử dụng thép hộp, thép ống, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,4mm.

f) Xây mới nhà đốt rác: Phá dỡ nhà đốt rác hiện trạng bị hư hỏng. Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2; hệ kết cấu móng xây đá hộc mác 75; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung vữa xi măng mác 75 sau đó trát vữa xi măng.

g) Cải tạo vườn thuốc nam: Tháo dỡ hàng rào lưới B40 cũ, sau đó thay mới. móng trụ và cột đổ bê tông đá 1x2 mác 200, sau đó căng lưới B40, xây bó bồn trồng cây mới bằng gạch kích thước 8x8x19cm, vữa xi măng mác 75, đổ sân bê tông mới bằng lớp bê tông lót đá 4x6 mác 75 dày 100 và lớp trên đá 1x2 mác 200 dày 100mm.

h) Xây mới cổng, bảng hiệu cổng: Phá dỡ trụ cổng hiện trạng, tháo dỡ cổng sắt mục, rỉ sắt. Làm mới cổng kích thước a x b = (6 x 2,15) m, sử dụng hệ cổng đẩy bằng sắt hộp, pano tôn, sơn chống rỉ 3 lớp; móng, trụ cổng, giằng móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, móng đỡ bảng hiệu xây đá hộc mác 75; xây bảng hiệu và xây bao trụ bê tông cốt thép bằng gạch ống không nung sau đó trát vữa xi măng mác 75; mặt bảng hiệu ốp đá granit, Bả matit, lăn sơn 1 nước lót 2 nước phủ cho toàn bộ cổng và bảng hiệu;

i) Sửa chữa hàng rào sắt thoáng, xây mới hàng rào kín: Tại những đoạn hàng rào sắt thoáng dài 166,455m, cạo rỉ sắt, sơn mới lại bằng sơn chống rỉ; thay một số khung bị cong vênh; Xây mới một số cột hàng rào bị nứt, gãy đổ. Chân tường rào là móng đá hộc vữa xi măng mác 75, trụ định vị bằng thép V50x50x5 xây gạch bao xung quanh, trát toàn bộ tường rào, trụ rào bằng vữa xi măng mác 75. Bả, sơn bằng 1 lớp lót, 2 lớp phủ. Sau đó lắp dựng hàng rào sắt.

j) Xây mới sân bê tông bồn hoa: Sân bê tông hiện trạng giữ nguyên, đổ thêm sân bê tông với diện tích là 28,1 m^2 tại vị trí nhà vệ sinh xây mới; Cắt roon nền sân.

k) Đài nước: Xây mới 01 đài nước bằng hệ kết cấu sắt V kết hợp sắt hộp.

4.2.2.2.3. Trạm y tế xã Đắk Wer.

a) Nhà trạm: công trình cấp 3, 01 tầng: Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; Thay mới, cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm xingfa kính cường lực dày 8mm; thay tôn; thay gạch nền, ốp gạch tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, mạng lan.

b) Khối nhà đông Y xây mới: Diện tích xây dựng 158m^2, gồm 3 phòng chức năng. Kết cấu khung nhà bằng bê tông cốt thép bê tông đá 1x2 mác 200. Móng bó nền xây đá hộc vữa mác 75; tường bao xây gạch không nung vữa mác 75; tường trát vữa mác 75 kết hợp đóng lưới sắt chống nứt tại vị trí tiếp giáp tường với cột, tường với dầm. Nền lát gạch kích thước 600x600mm; bậc tam cấp lát đá Granite; Toàn nhà bả matit lăn sơn 3 nước, tường nhà vệ sinh ốp gạch kích thước 300x600mm cao 1,8m toàn bộ tường trong nhà, tương ngoài hành lang được ốp gạch cao 1.8m; xà gồ thép hộp kích thước 50x100x1,2mm; vì kèo thép định hình. Mái bê tông cốt thép kết hợp lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45, cửa đi, cửa sổ khung nhôm xingfa kính cường lực dày 8mm.

c) Cải tạo nhà vệ sinh: Tháo dỡ toàn bộ tôn lợp, tôn trần và thay lại lại bằng tôn mới, mái tôn lợp phủ ra ngoài thành sê nô để chống thấm sê nô; đục bỏ toàn bộ lớp vữa trát trên tường trong nhà, ngoài nhà. Trát lại bằng tường trong và ngoài nhà bằng vữa mác 75; tường ngoài nhà, tường trong nhà phần còn lại sau khi ốp gạch bả matic, sơn nước 1 lớp lót 2 lớp phủ. Tường trong khu vệ sinh ốp gạch kích thước 300x600 cao 1,8m; nền lát lại bằng gạch kích thước 300x300 chống trượt; thay toàn bộ thiết bị vệ sinh và hệ thống thoát nước và cấp nước; thay mới toàn bộ cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm xingfa kính cường lực dày 8 ly; thay mới hộ thống điện.

d) Tường rào: Xây mới tường rào khung sắt thoáng và cổng, bảng tên trạm phía trước nhà trạm.

- Tường rào khung sắt thoáng: Móng trụ cột bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; móng tường rào xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 75; tường xây lửng cao 45cm dày 100mm; cột bê tô cốt thép kích thước 300x300x2.200mm; khung sắt thoáng tường rào làm bằng sắt hộp kích thước 2.700x1.400mm sơn hoàn thiện; cánh cổng làm bằng sắt hộp mở lùa sơn hoàn thiện; toàn bộ tường, cột giăng trát vữa xi măng mác 75; tường cột, giăng bả matic, sơn nước 1 lớp lót 2 lớp phủ.

- Trụ cổng xây bằng bê tông cốt thép kết hợp xây ốp bằng gạch không nung kích thước cột 500x500x2500; cột cổng trát vữa mác 75, ốp đá Granit toàn bộ; bảng tên cơ quan được xây bằng gạch không nung kết hợp ốp đá Granit màu đỏ; chữ làm nổi bằng Alu màu.

- Xây mới tường rào xây kín: Móng trụ cột bê tông côt thép đá 1x2 mác 200; móng tường rào xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 75; tường hàng rào xây gạch không nung dày 100 cao 2.000mm; cột bê tông cốt thép kích thước thước

300x300x2.200mm; toàn bộ tường, cột giăng trát vữa xi măng mác 75; tường cột, giăng sơn không bả nước 1 lớp lót 2 lớp phủ.

e) Mái che tiêm chủng: Mái che phục vụ tiêm chủng mở rộng phía trước với diện tích: 335m^2. Kết cấu mái che gồm: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, cột thép tròn D75x3mm, dàn vì kèo sắt hộp tổ hợp từ sắt hộp 30x60x1,2mm, xà gồ sắt hộp 80x40x1,4mm, lợp mái tôn sóng vuông dày 0,45mm.

g) Xây mới nhà đốt rác: Phá dỡ nhà đốt rác hiện trạng bị hư hỏng. Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2; hệ kết cấu móng xây đá hộc; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung kích thước 4x8x19cm sau đó trát vữa xi măng.

j) Hạ tầng kỹ thuật: Sân bê tông, Vườn thuốc nam, đà nước: Bê tông đá 4x6 vữa mác 75 dày 100 lót nền tại các vị trí sân làm mới; bê nền đá 1x2 mác 200 dày 100, nâng cấp vườn thuốc nam, làm mới đài nước.

4.2.2.2.4. Trạm y tế xã Nhân Đạo

a) Nhà trạm và Nhà vệ sinh: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; Thay mới, cửa đi, cửa sổ, vách bằng hệ xingfa kính cường lực dày 8mm; thay tôn; thay gạch nền, ốp gạch tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, mạng lan.

b) Khối nhà đông Y xây mới: diện tích xây dựng 158m^2, gồm 3 phòng chức năng. Kết cấu khung nhà bằng bê tông cốt thép bê tông đá 1x2 mác 200. Móng bó nền xây đá hộc vữa mác 75; tường bao xây gạch không nung vữa mác 75; tường trát vữa mác 75 kết hợp đóng lưới sắt chống nứt tại vị trí tiếp giáp tường với cột, tường với dầm. Nền lát gạch kích thước 600x600; bậc tam cấp lát đá Granite; toàn nhà bả matit lăn sơn 3 nước, tường nhà vệ sinh ốp gạch kích thước 300x600 mm cao 1,8m toàn bộ tường trong nhà, tường ngoài hành lang được ốp gạch 300x600 mm cao 1,8m; xà gồ thép hộp 50x100x1,2mm; vì kèo thép định hình. Mái bê tông cốt thép kết hợp lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45, cửa đi, cửa sổ, vách bằng hệ xingfa kính cường lực dày 8mm.

c) Tường rào: Xây mới tường rào khung sắt thoáng và cổng, bảng tên trạm phía trước nhà trạm.

- Tường rào khung sắt thoáng: Móng trụ cột bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; móng tường rào xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 75; tường xây lửng cao 45cm dày 100; cột bê tô cốt thép kích thước 300x300x2.200mm; khung sắt thoáng tường rào làm bằng sắt hộp kích thước 2.700x1.400mm sơn hoàn thiện; cánh cổng làm bằng sắt hộp mở lùa sơn hoàn thiện; toàn bộ tường, cột giăng trát vữa xi măng mác 75; tường cột, giăng bả matic, sơn nước 1 lớp lót 2 lớp phủ.

- Trụ cổng xây bằng bê tông cốt thép kết hợp xây ốp bằng gạch không

nung kích thước cột 500x500x2500; cột cổng trát vữa mác 75, ốp đá Granit toàn bộ; bảng tên cơ quan được xây bằng gạch không nung kết hợp ốp đá Granit màu đỏ; chữ làm nổi bằng Alu màu.

- Xây mới tường rào xây kín: Móng trụ cột bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; móng tường rào xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 75; tường hàng rào xây gạch không nung dày 100 cao 2000; cột bê tông cốt thép kích thước thước 300x300x2200; toàn bộ tường, cột giăng trát vữa xi măng mác 75; tường cột, giăng sơn không bả nước 1 lớp lót 2 lớp phủ.

d) Mái che tiêm chủng: Mái che phục vụ tiêm chủng mở rộng phía trước. Kết cấu mái che gồm: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, cột thép tròn đường kính 75x3mm, dàn vì kèo sắt hộp tổ hợp từ sắt hộp kích thước 30x60x1,2mm, xà gồ sắt hộp 80x40x1,4mm, lợp mái tôn sóng vuông dày 0,45mm;

e) Xây mới lò đốt rác: Phá dỡ nhà đốt rác hiện trạng bị hư hỏng. Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2. Hệ kết cấu móng xây đá hộc; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung kích thước 4x8x19cm sau đó trát vữa xi măng.

g) Hạ tầng kỹ thuât: Sân bê tông, Vườn thuốc nam, đà nước: Bê tông đá 4x6 vữa mác 75 dày 100 lót nền tại các vị trí sân làm mới; bê tông nền đá 1x2 mác 200 dày 100mm, nâng cấp vườn thuốc nam, làm mới đài nước.

4.2.2.2.5. Trạm y tế xã Hưng Bình

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; Thay mới, cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm xingfa kính cường lực dày 8mm; thay tôn; thay gạch nền, ốp gạch tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, mạng lan. Lát đá bật cấp, thay thế thiết bị vệ sinh, hệ thống cấp nước, thoát nước, lắp đặt hệ thống chống sét.

b) Xây mới trạm y tế mở rộng: 01 tầng, diện tích khoảng 188,76 m^2. Phá dỡ nhà xe cũ diện tích khoảng 24 m^2 để xây dựng trạm mở rộng. Kết cấu như móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; móng bó nền xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 75, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 75, tường trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm ở trong và ngoài nhà, sau đó bả matit, lăn sơn 1 nước lót 2 nước phủ; nền nhà lát gạch ceramic kích thước 600x600mm, nền nhà vệ sinh lát gạch chống trượt kích thước 300x300mm, tường xung quanh ốp gạch kích thước 300x600 cao 1,8m. Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm; hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực 8mm có hoa sắt bảo vệ. mặt bậc tam cấp lát bằng đá granite màu đen. Hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước.

c) Xây mới nhà vệ sinh: Diện tích 20,88 m^2. Kết cấu móng là móng đá

hộc vữa xi măng mác 75, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 75, trát vữa xi măng trong và ngoài nhà bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm, sau đó bả matit, lăn sơn 1 nước lót 2 nước phủ; nền nhà lát gạch chống trượt kích thước 300x300 mm, tường trong ốp gạch kích thước 300x600 mm cao 1,8m. Xà gồ trần sử dụng là xà gồ kích thước 30x60x1,5mm, xà gồ mái là 40x80x1,5 mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,4mm; hệ cửa sắt kính cường lực. Hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước

d) Xây mới nhà để xe: Diện tích khoảng 86,62 m^2. Hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, cột trụ tròn sắt đường kính 114mm được liên kết với đầu cột bằng bu lông đường kính 16, thép ống, xung quanh xây tường gạch kích thước 8x8x19 vữa xi măng mác 75 cao 0,9m, sau đó trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm. Hệ kèo mái được cấu tạo từ sắt hộp kích thước 100x50x3mm và 40x80x2mm qua mối hàn, xà gồ mái sử dụng là 80x40x1.5mm. Mái lợp bằng tôn sóng vuông dày 0,4mm.

e) Xây mới mái che: Xây mới nhà xe diện tích khoảng 308 m^2; hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, hệ kết cấu phần thân sử dụng thép hộp, thép ống, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,4mm.

f) Xây mới nhà đốt rác: Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2. Hệ kết cấu móng xây đá hộc mác 75; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 75 sau đó trát vữa xi măng.

g) Hạ tầng kỹ thuật: Sữa chữa mương thoát nước, bồn hoa, cải tạo vườn thuốc nam.

4.2.2.3. Huyện Tuy Đức (02 trạm)

4.2.2.3.1. Trạm y tế xã Quảng Tân

a) Nhà Trạm và nhà công vụ: Nhà trạm cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay một số khóa cửa, chốt cửa đi và cửa sổ; thay tôn mái; ốp gạch tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, chống sét.

b) Lò đốt rác xây mới: Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2; Hệ kết cấu móng xây đá hộc mác 75; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung kích thước 4x8x19cm vữa xi ămng mác 75, trát vữa xi măng.

e) Nhà chứa và phân loại rác. Diện tích xây dựng: 9m^2. Kết cấu chính: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75, giằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung 8x8x18 vữa xi măng mác 75. Tường trát vữa xi măng mác 75, sơn không bả 2 nước; mái lợp tôn sóng vuông 0,4mm, xà gồ, vì kèo thép hộp 40x80x1,5mm.

f) Mái che: Làm mái che phục vụ tiêm chủng trước 2 khối nhà, diện tích 390m2. Kết cấu chính: Móng bê tông đá 1x2 mác 200, liên kết bằng bulong; cột thép tròn đường kính 90x3mm, vì kèo thép hộp 40x80x1,8mm kết hợp 40x40x1,2mm; mái lợp tôn sóng vuông 0,4mm, xà gồ 40x80x1,8mm.

g) Cổng, hàng rào, sân bê tông, vườn thuốc nam: Phá dỡ cổng cũ xây lại. Cạo bỏ lớp sơn cũ, rêu mốc trên đoạn hàng rào đặc 2 bên và phía sau trạm; bả matit và sơn lại 1 nước lót 2 nước phủ; lắp đặt 1 bộ cổng lùa mô tơ điều khiển từ xa. Làm bảng hiệu khung sắt, tôn. Dặm vá một số vị trí sân bê tông. Phá dỡ đường vào cổng cũ và làm lại đường vào cổng mới. cải tạo vườn thuốc nam

4.2.2.3.2. Trạm y tế xã Đắk R'Tít

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; Thay một số khóa cửa, chốt cửa đi và cửa sổ; thay tôn mái; ốp gạch tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh.

b) Khối nhà trạm mở rộng: Diện tích: 144,5m^2. Kết cấu chính: Móng, khung dầm, sàn bê tông cốt thép đá 1x2 mác 250; móng bó nền xây đá hộc vữa xi măng mác 75; tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75. Tường ngoài bả matit sơn nước hoàn thiện. Nền nhà lát gạch kích thước 600x600 mm, toàn bộ tường trong nhà và tường hành lang ốp gạch kích thước 300x600 mm cao 1,8m; mái lợp tôn sóng vuông 0,45mm, xà gồ 40x80x1,5mm; trần trát vữa xi ămng mác 75# bả matit sơn nước màu trắng; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm xingfa, kính cường lực 8mm.

c) Lò đốt rác xây mới: Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2; móng xây đá hộc mác 75; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung kích thước 4x8x19cm, xây trát vữa xi măng mác 75.

d) Nhà chứa và phân loại rác: Diện tích 9m^2. Kết cấu chính: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75, giằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung 8x8x18 vữa xi măng mác 75. Hoàn thiện: Tường trát vữa xi ămng mác 75, sơn không bả 2 nước; mái lợp tôn sóng vuông 0,4mm, xà gồ, vì kèo thép hộp kích thước 40x80x1,5mm.

g) Mái che: Làm mái che phục vụ tiêm chủng trước 2 khối nhà trạm và phần kết nối giữa 2 khối nhà trạm, diện tích xây dựng: 250m^2. Kết cấu chính: Móng bê tông đá 1x2 mác 200, liên kết bằng bulong; cột thép tròn đường kính 90x3mm, vì kèo thép hộp kích thước 40x80x1,8mm kết hợp 40x40x1,2mm; mái lợp tôn sóng vuông 0,4, xà gồ kích thước 40x80x1,8mm.

h) Hệ thống xử lý nước thải: Làm mới hệ thống xử lý nước thải.

i) Cổng, hàng rào, kè đá, sân bê tông, vườn thuốc nam: Cạo bỏ lớp sơn cũ, rêu mốc trên đoạn hàng rào thoáng; Bả matit và sơn lại 1 nước lót 2 nước phủ; Phá dỡ hàng rào lưới B40 cũ và xây lại hàng rào đặc. Tháo dỡ và thay mới

cánh cổng chính, cổng phụ tại cổng số 1, lắp đặt cổng lùa mô tơ điều khiển từ xa. Xây mới kè đá phía sau nhà trạm, làm đường bê tông vào cổng số 1, làm mương thoát nước tổng thể. Cải tạo vườn thuốc nam

4.2.2.4. Huyện Đắk Song (4 trạm)

4.2.2.4.1. Trạm y tế xã Đắk N'Drung

a) Xây mới mái che: Xây mới nhà xe diện tích khoảng 300,7 m^2; hệ kết móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép, hệ kết cấu phần thân sử dụng thép hộp, thép ống, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu.

b) Sửa chữa hàng rào sắt thoáng, xây mới hàng rào kín: Móng hàng rào xây bằng đá hộc vxm mác 75, giằng móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, tường rào và trụ rào xây bằng gạch không nung sau đó trát vữa xi măng mác 75, lắp đặt chông sắt bảo vệ tường rào.

4.2.2.4.2. Trạm y tế xã Nam Bình.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Chống thấm sê nô mái, ốp gạch trong và hành lang ngoài nhà cao 1,8m (đối với diện tích hiện trạng chưa ốp); thay thế cửa đi, cửa sổ; cạo, sơn sắt cửa còn lại; thay một số phụ kiện hư hỏng; lát đá bậc cấp, Thay tôn mái; Sửa chữa, thay thế hệ thống điện,

b) Xây mới trạm y tế mở rộng: 01 tầng, diện tích 188,76 m^2. Hệ kết cấu như móng, cột, dầm, sê nô, lanh tô đều sử dụng bê tông cốt thép; móng bó nền xây đá hộc, tường bao che xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm, tường trát vữa xi măng trong và ngoài nhà sau đó bả matit, lăn sơn 1 nước lót 2 nước phủ; nền nhà lát gạch kích thước 600x600mm, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu; cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm, hệ thống cấp điện, cấp nước.

c) Xây mới nhà để xe: Phá dỡ, tháo dỡ nhà để xe hiện trạng diện tích 19,98 m^2. Xây mới nhà xe diện tích khoảng 69 m^2; hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép, hệ kết cấu phần thân sử dụng thép hộp, thép ống, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu.

d) Xây mới mái che: Xây mới nhà xe diện tích khoảng 252 m^2; hệ kết cấu móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép, hệ kết cấu phần thân sử dụng thép hộp, thép ống, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu.

e) Xây mới nhà đốt rác: Phá dỡ nhà đốt rác hiện trạng bị hư hỏng. Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2; Hệ kết cấu móng xây đá hộc; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung kích thước 4x8x19cm sau đó trát vữa xi măng.

f) Kè đá: Xây dựng kè đá hộc vữa xi măng mác 75, lót móng đá bằng bê tông đá 4x6 mác 75.

g) Giếng khoan Giếng khoan sâu khoảng 90m có nhà bao che giếng khoan với thông số a x b x h = (0,8 x 0,8 x 0,6)m; tường nhà bao che xây bằng

gạch không nung kích thước 8x8x19cm vữa xi măng mác 75, sau đó trát vữa xi măng, tấm đan đặt trên tường bao che bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; lắp đặt tủ điện điều khiển bơm nước.

h) Vườn thuốc nam: Cải tạo hàng rào lưới B40, đổ bê tông lối đi bằng đá 1x2 mác 200, lắp đặt hệ thống béc tưới.

i) Xây mới cổng, bảng hiệu cổng: Phá dỡ trụ cổng hiện trạng, tháo dỡ cổng sắt mục, rỉ sắt. Làm mới cổng kích thước 6 x 2,15m, sử dụng hệ cổng đẩy bằng sắt hộp, pano tôn, sơn chống rỉ; móng, trụ cổng, giằng móng bằng bê tông cốt thép, móng đỡ bảng hiệu xây đá hộc; xây bảng hiệu và xây bao trụ bê tông cốt thép bằng gạch ống không nung kích thước 8x8x19cm sau đó trát vữa xi măng; mặt bảng hiệu ốp đá granit; bả matit, lăn sơn 1 nước lót 2 nước phủ cho toàn bộ cổng và bảng hiệu;

j) Sửa chữa hàng rào sắt thoáng, xây mới hàng rào kín: Tại những đoạn hàng rào B40 mặt bên sẽ được phá dỡ và xây lại hàng rào kín dài 117,98 m, móng xây bằng đá hộc, giằng móng bằng bê tông cốt thép, tường rào và trụ rào xây bằng gạch không nung sau đó trát vữa xi măng, lắp đặt chông sắt bảo vệ tường rào. Trạm y tế mở rộng thêm hạng mục nên hàng rào B40 mặt trước (chiều dài khoảng 20,4m) được phá dỡ và xây lại hàng rào sắt thoáng tại vị trí mới, móng xây bằng đá hộc, giằng móng bằng bê tông cốt thép, chân tường rào và trụ rào xây bằng gạch không nung sau đó trát vữa xi măng, khung sắt thoáng sơn chống rỉ.

k) Xây mới sân bê tông bồn hoa: Sân bê tông hiện trạng giữ nguyên, đổ thêm sân bê tông với diện tích là 494,5 m2; Cắt roong nền sân 3x3m.

4.2.2.4.3. Trạm y tế xã Đắk Hòa.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay tôn mái; ốp gạch tường, ốp đá bật cấp, thay thế gạch nền nhà, nhà vệ sinh, trần nhà vệ sinh, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh.

b) Khối nhà ở cán bộ nhân viên (đầu tư xây mới): 1 tầng; diện tích xây dựng 70m^2. Kết cấu móng cột bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200, khung nhà bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200 chịu lực, tường bao che xây gạch 180mm vữa xi măng mác 50, tường trát vữa xi măng mác 50 dày 15mm, trát trần vữa xi măng mác 75 dày 20mm; sàn các tầng đổ bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200 dày 100mm, mái lợp tôn mạ kẽm dày 0,45mm màu xanh, lợp trên xà gồ thép hình, gác trên xây tường thu hồi, dưới dùng trần Prima khung nổi kích thước 600x600mm, dày 3,5mm; nền lát gạch kích thước 600x600mm, dưới lót đá 4x6, mác 100 dày 100mm; cửa đi, cửa sổ dùng cửa nhôm xingfa kết hợp kính màu xanh nhạt dày 8mm, hoa sắt cửa sổ dùng thép đặc 12x12mm sơn chống rỉ 2 nước màu hồng; tường ngoài sơn màu vàng kem, tường trong màu hồng, trần

màu trắng; dây cấp điện chìm trong tường, cấp điện chiếu sáng, quạt trần dây cu2x1,5mm2, dây ổ cắm cu2x2,5mm^2, thiết bị điện gồm: Bóng đèn huỳnh quang, compact, quạt trần, aptomat; cấp nước sinh hoạt dùng ống nhựa HDPE d25, d32, thoát nước mái, vệ sinh dùng ống nhựa PVC d110, d90, d60; cứu hoả dùng bình bọt cứu hoả tại chỗ, bảng nội quy tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy theo quy định; chống sét áp mái theo tiêu chuẩn.

c) Mái che sân (đầu tư xây mới): Diện tích xây dựng 120m^2. Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200, khung thép mạ kẽm; mái lợp tôn mạ kẽm màu xanh dày 0,42mm, lợp trên xà gồ thép hình, gác trên vì kèo thép hình.

d) Sơn sửa toàn bộ hệ thống tường rào (Cải tạo sửa chữa): Cổng, tường rào sắt thoáng có tổng chiều dài 45m. Cạo bỏ matic và sơn lại cổng, tường rào. Cạo bỏ lớp sơn trên cánh cửa phụ, sơn sắt. Thay mới cánh cổng chính bằng cổng từ. Tường rào xây gạch đặt có tổng chiều dài 288.3m.

e) Sân đường nội bộ (cải tạo sửa chữa): Đổ sân Bê tông đá 4x6 mác 50 dày 100, kết hợp đá 1x2 mác 200 dày 100 xung quanh và trước sân khối nhà hành chính xây mới. Nâng cấp hệ thống và mở rộng vườn thuốc nam.

g) Nhà để xe máy nhân viên, xe khách đầu tư xây mới: diện tích xây dựng 66m^2. Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200, khung nhà khung thép mạ kẽm; mái lợp tôn mạ kẽm màu xanh dày 0,42mm, lợp trên xà gồ thép hình, gác trên vì kèo thép hình.

4.2.2.4.4. Trạm y tế xã Thuận Hà.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ; thay tôn mái; ốp gạch tường, ốp đá bật cấp, thay thế gạch nền nhà, sửa chữa hệ thống điện, cấp nước, thoát, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, chống sét.

b) Xây mới mái che: Xây mới nhà xe diện tích khoảng 240 m^2 kích thước 24 x 10m; hệ kết móng, giằng móng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200., hệ kết cấu phần thân sử dụng thép hộp, thép ống, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,4 mm.

c) Hàng rào sắt thoáng:Tháo dỡ hàng rào B40 hư hỏng, hàng rào sắt thoáng dài khoảng 200 m móng xây bằng đá hộc, giằng móng, giằng tường bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, khung sắt thoáng sơn chống rỉ, chân tường rào và trụ rào xây bằng gạch không nung 8x8x19 vữa xi măng mác 75 được định vị bằng thép V50x50x5, sau đó trát vữa xi măng mác 75.

4.2.2.5 Huyện Đắk Glong (04 trạm)

4.2.2.5.1. Trạm y tế xã Quảng Khê

a) Khối nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm

sê nô; Thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay tôn mái; ốp đá bật cấp, thay thế gạch nền nhà kích thước 600x600 mm, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, đường ống cấp nước.

b) Hệ thống xử lý nước thải 10m^3/ngày đêm: Làm mới hệ thống xử lý nước thải.

c) Lò đốt rác (*Đầu tư xây mới*): Kết cấu bê tông cốt thép kết hợp xây tường bằng bao che bằng gạch.

d) Hệ thống cổng, tường rào (*Cải tạo sửa chữa*): Tháo dỡ toàn bộ hệ thống tường rào và cổng đã bị xuống cấp, sau đó xây dựng lại toàn bộ hệ thống tường rào bằng loại tường rào sắt thoáng, và tường rào xây kín Kết hợp móng bê tông cốt thép, tường xây gạch, tô trát và sơn hoàn thiện. Cổng chính kết hợp trụ bê tông, bảng hiệu và ốp đá hoa cương.

e) Sân, đường nội bộ bằng bê tông, ram dốc cổng (*cải tạo sửa chữa*): Đổ sân Bê tông đá 4x6 mác 50 dày 100, kết hợp đá 1x2 mác 200 dày 50 xung quanh và trước sân khối nhà ở nhân viên xây mới. Tổng diện tích khoảng 550m^2. Nâng cấp hệ thống và mở rộng vườn thuốc nam.

f) Khối nhà trạm (*nâng cấp mở rộng*): 1 tầng; diện tích 116m^2. Kết cấu móng, cột bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200, khung nhà bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200 chịu lực, tường bao che xây gạch 180mm vữa xi măng mác 50, tường trát vữa xi măng mác 50 dày 15mm, trát trần vữa xi măng mác 75 dày 20mm; sàn các tầng đổ bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200 dày 100mm, mái lợp tôn mạ kẽm dày 0,45mm màu xanh, lợp trên xà gồ thép hình, gác trên xây tường thu hồi, dưới dùng trần Prima khung nổi 600x600mm, dày 3,5mm; nền lát gạch 600x600mm, dưới lót đá 4x6, mác 100 dày 100mm; cửa đi, cửa sổ dùng cửa nhôm XINGFA kết hợp kính màu xanh nhạt dày 8mm, hoa sắt cửa sổ dùng thép đặc 12x12mm sơn chống rỉ 2 nước màu hồng; tường ngoài sơn màu vàng kem, tường trong màu hồng, trần màu trắng; dây cấp điện chìm trong tường, cấp điện chiếu sáng, quạt trần, thiết bị điện gồm: Bóng đèn huỳnh quang, compact, quạt trần, aptomat; cấp nước sinh hoạt dùng ống nhựa HDPE d25, d32, thoát nước mái, vệ sinh dùng ống nhựa PVC d110, d90, d60; cứu hoả dùng bình bọt cứu hoả tại chỗ, bảng nội quy tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy theo quy định; chống sét áp mái theo tiêu chuẩn.

g) Nhà để xe máy nhân viên, xe khách (*Đầu tư xây mới*): diện tích 66m^2. Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200, khung nhà khung thép mạ kẽm; mái lợp tôn mạ kẽm màu xanh dày 0,42mm, lợp trên xà gồ thép hình, gác trên vì kèo thép hình.

h) Khối nhà ở cán bộ nhân viên (*Đầu tư xây mới*):1 tầng; diện tích 78m^2. Kết cấu móng cột bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200, khung nhà bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200 chịu lực, tường bao che xây gạch 180mm vữa xi măng mác 50, tường trát vữa xi măng mác 50 dày 15mm, trát trần vữa xi măng mác 75 dày

20mm; sàn các tầng đổ bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200 dày 100mm, mái lợp tôn mạ kẽm dày 0,45mm màu xanh, lợp trên xà gồ thép hình, gác trên xây tường thu hồi, dưới dùng trần Prima khung nổi kích thước 600x600mm, dày 3,5mm; nền lát gạch kích thước 600x600mm, dưới lót đá 4x6, mác 100 dày 100mm; cửa đi, cửa sổ dùng cửa nhôm XINGFA kết hợp kính màu xanh nhạt dày 8mm, hoa sắt cửa sổ dùng thép đặc 12x12mm sơn chống rỉ 2 nước màu hồng; tường ngoài sơn màu vàng kem, tường trong màu hồng, trần màu trắng; dây cấp điện chìm trong tường, cấp điện chiếu sáng, quạt trần, thiết bị điện gồm: Bóng đèn huỳnh quang, compact, quạt trần, aptomat; cấp nước sinh hoạt dùng ống nhựa HDPE d25, d32, thoát nước mái, vệ sinh dùng ống nhựa PVC d110, d90, d60; cứu hoả dùng bình bọt cứu hoả tại chỗ, bảng nội quy tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy theo quy định; chống sét áp mái theo tiêu chuẩn.

i) Mái che sân (đầu tư xây mới): diện tích xây dựng 120m^2. Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200, khung thép mạ kẽm; mái lợp tôn mạ kẽm màu xanh dày 0,42mm, lợp trên xà gồ thép hình, gác trên vì kèo thép hình.

4.2.2.5.2. Trạm y tế xã Đắk R'măng.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; Thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay thế gạch nền nhà kích thước 600x600mm, gạch ốp tường kích thước 300x600mm, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Nhà trạm y tế xây mở rộng: 01 tầng, diện tích xây dựng 227,3m^2. Kết cấu chính: móng, cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200. Tường xây gạch không nung vữa xi măng M75; nền nhà lát gạch kích thước 600x600mm vữa xi măng M75; tường ốp gạch kích thước 300x600mm vữa xi măng M75; trát tường vữa xi măng M75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; mái lợp tôn màu sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ thép hộp; trần thả tấm nhựa kích thước 600x600mm; cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite; hệ thống cấp nước, cấp điện, thoát nước.

c) Nhà lưu trú cán bộ nhân viên xây mới: 01 tầng, diện tích xây dựng72,8m^2. Kết cấu chính: móng, cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200. Tường xây gạch không nung vữa xi ămng M75; nền nhà lát gạch kích thước 600x600 vữa xi măng M75; tường ốp gạch kích thước 300x600mm vữa xi măng M75; trát tường vữa xi măng M75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; mái lợp tôn màu sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ thép hộp; trần thả tấm nhựa kích thước 600x600mm; cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite.

d) Nhà để xe xây mới: Diện tích xây dựng: 50,7m^2. Kết cấu: Móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200; khung, vì kèo, xà gồ bằng thép hình. Mái lợp tôn

màu sóng vuông; lót nền bê tông đá 4x6 M75, nền bê tông đá 1x2 M200; thiết bị cấp điện chiếu sáng.

e) Hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ:

- Cổng, tường rào: Tổng chiều dài: 311,0m. Kết cấu chính: Móng xây đá hộc vữa xi măng M75, giằng móng, cột bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200; tường xây gạch không nung vữa xi măng M75; trát tường vữa xi măng M75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; cánh cổng, song sắt, chông sắt bằng thép hình; bảng hiệu, trụ cổng ốp đá grannite; chữ bảng hiệu bằng Inox mạ đồng.

- Sân đường nội bộ: Tổng diện tích: 730,0m^2; nền đất san phẳng tạo dốc đầm chặt; lót nền bê tông đá 4x6 M75 dày 100mm; nền bê tông đá 1x2 M200 dày 70mm; cắt ron nền sân theo ô kích thước 3x3m.

- Mương thoát nước: Tổng chiều dài: 150,0m, đáy bê tông đá 1x2 M200; tường xây gạch không nung vữa xi măng M75; trát tường vữa xi măng M75; tấm đan bê tông cốt thép đá 1x2 M200.

- Hệ thống xử lý nước thải: Hệ thống xử lý nước thải 10m^3/ngày đêm; bao gồm: Bể xử lý nước thải và Nhà trạm chứa hệ thống xử lý nước thải bằng tôn, khung thép.

+ Bể xử lý nước thải: Diện tích xây dựng: 18m^2. Kết cấu chính: Thành bể, nắp bể bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; Bê tông đáy bể đá 1x2, mác 200, tô trát hoàn thiện 2 mặt vữa xi măng mác 75#

+ Nhà trạm xử lý nước thải: Diện tích xây dựng: 12 m^2; Kết cấu chính: Móng cột bê tông cốt thép, cột, khung, dầm, sàn, sàn mái đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung; nền lát gạch kích thước 600x600mm; trần tấm nhựa kích thước 600x600mm; mái lợp tôn mạ màu sóng vuông; cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, lát đá granit; bả matit, sơn nước toàn bộ; hệ thống cấp điện, thoát nước.

- Lò đốt rác: Kết cấu: Nền bê tông đá 1x2 mác 200, láng vữa xi măng mác 75, thành lò đốt được xây bằng gạch thẻ đặc nung, vữa xi măng mác 75, tô trát hoàn thiện; mái che bằng tôn, khung thép.

- Mái vòm: Diện tích: 120,0m^2; kết cấu: Móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; khung, vì kèo, xà gồ bằng thép hình. Mái lợp tôn màu sóng vuông; lót nền bê tông đá 4x6 mác 75, nền bê tông đá 1x2 mác 200; thiết bị cấp điện chiếu sáng.

- Vườn thuốc nam: Diện tích: 480,0m^2; bó vỉa xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75; bê tông lót đá 4x6 mác 75 dày 100mm.

4.2.2.5.3. Trạm y tế xã Đắk Ha.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm;

thay thế gạch nền kích thước 600x600mm, gạch ốp tường kích thước 300x600mm cao 1,8m, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Nhà trạm mở rộng: 01 tầng, diện tích xây dựng: 227,3m^2. Kết cấu chính: móng, cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200. Tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; nền nhà lát gạch kích thước 600x600mm vữa xi măng mác 75; tường ốp gạch kích thước 300x600 vữa xi măng mác 75 cao 1,8m; trát tường vữa xi măng mác 75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; mái lợp tôn màu sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ thép hộp; trần thả tấm nhựa kích thước 600x600mm; cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; Bậc cấp, cầu thang lát đá grannite; hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước.

c) Nhà kho, nhà công vụ cải tạo: Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; Thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay thế gạch nền kích thước 600x600mm, gạch ốp tường kích thước 300x600mm, thay thế trần, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện.

d) Hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ:

- Cổng, tường rào: Chiều dài: 155,0m. Kết cấu chính: Móng xây đá hộc vữa xi ăming mác 75, giằng móng, cột bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng amcs 75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; cánh cổng, song sắt, chông sắt bằng thép hình; bảng hiệu, trụ cổng ốp đá grannite; chữ bảng hiệu bằng Inox mạ đồng.

- Sân đường nội bộ: Diện tích: 660,0m^2; nền đất san phẳng tạo dốc đầm chặt; lót nền bê tông đá 4x6 mác 75 dày 100mm; nền bê tông đá 1x2 mác 200 dày 70mm; cắt ron nền sân theo ô kích thước 3x3m.

- Mương thoát nước: Chiều dài: 100,0m. Đáy bê tông đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75; tấm đan bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200.

- Hệ thống xử lý nước thải: Hệ thống xử lý nước thải 10m^3/ngày đêm bao gồm bể xử lý nước thải và nhà trạm chứa hệ thống xử lý nước thải bằng tôn, khung thép.

Bể xử lý nước thải. Diện tích xây dựng: 18m2.Kết cấu: thành bể, nắp bể bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; bê tông đáy bể đá 1x2, mác 200, tô trát hoàn thiện 2 mặt vữa xi măng mác 75

Nhà trạm xử lý nước thải: Diện tích xây dựng: 12 m^2; Kết cấu: Móng cột bê tông cốt thép, cột, khung, dầm, sàn, sàn mái đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung; nền lát gạch kích thước 600x600mm; trần tấm nhựa kích thước 600x600mm; mái lợp tôn mạ màu sóng vuông; cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, lát đá granit; bả matit, sơn nước toàn

bộ; hệ thống cấp điện, cấp nước.

- Lò đốt rác thải rắn: Nền bê tông đá 1x2 mác 200, láng vữa xi măng mác 75, thành lò đốt được xây bằng gạch thẻ đặc nung, vữa xi măng mác 75, tô trát hoàn thiện; mái che bằng tôn, khung thép.

- Mái vòm: Diện tích: 320,0m^2; Kết cấu: Móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; khung, vì kèo, xà gồ bằng thép hình. Mái lợp tôn màu sóng vuông; lót nền bê tông đá 4x6 mác 75, nền bê tông đá 1x2 mác 200; thiết bị cấp điện chiếu sáng.

- Vườn thuốc nam: Diện tích: 300,0m^2; bó vỉa xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75; bê tông lót đá 4x6 mác 75 dày 100mm; láng nền vữa xi măng mác 75 dày 300mm đánh mặt.

4.2.2.5.4. Trạm y tế xã Đắk Plao.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; gạch ốp tường kích thước 300x600mm, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Mái che xây mới

- Mái che hành lang nội bộ: Mái che hành lang nội bộ phía sau nhà với diện tích 32,48m^2; kết cấu mái che gồm: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, cột thép tròn đường kính 90, dày 3mm, dàn vì kèo sắt hộp tổ hợp từ sắt hộp kích thước 60x30x1,4mm, xà gồ sắt hộp kích thước 80x40x1,4mm, lợp mái tôn sóng vuông dày 0,45mm;

- Mái che phục vụ tiêm chủng phía trước trạm y tế: Mái che phục vụ tiêm chủng mở rộng phía trước với diện tích 149,1m^2. Kết cấu mái che gồm: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, cột thép tròn đường kính 90mm, dày 3mm, dàn vì kèo sắt hộp tổ hợp từ sắt hộp kích thước 60x30x1,4mm, xà gồ sắt hộp kích thước 80x40x1,4mm, lợp mái tôn sóng vuông dày 0,45mm;

- Nhà để xe: Diện tích: 35,1m^2. Kết cấu mái che gồm: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, cột thép tròn đường kính 90 mm, dày 3mm, dàn vì kèo sắt hộp tổ hợp từ sắt hộp kích thước 60x30x1,4mm, xà gồ sắt hộp kích thước 80x40x1,4mm, lợp mái tôn sóng vuông dày 0,45mm;

c) Xây mới nhà đốt rác: Phá dỡ nhà đốt rác hiện trạng bị hư hỏng. Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2. Hệ kết cấu móng xây đá hộc; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung sau đó trát vữa xi măng.

d) Cải tạo vườn thuốc nam: Vườn thuốc nam quy hạch mới với diện tích 135m2. Hàng rào khoanh vùng vườn thuốc nam sử dụng hàng rào lưới B40 khổ 1,5m, cột hàng rào bê tông cốt thép đúc sẵn kích thước (0,15x0,15x2)m; đường nội bộ vườn thuốc nam là đường bê tông đá 1x2 mác 200, bê tông lót đá 4x6

mác 50; cửa vào vườn thuốc nam là cửa tổ hợp từ sắt V50x50x5 và lưới B40;

e) Sân bê tông, mương thoát nước

- Dọn dẹp sân bê tông cũ, dọn dẹp mặt bằng sân đất, lót bê tông đá 4x6 mác 50 khu vực chưa được đổ bê tông, sau đó đổ bê tông đá 1x2 mác 200 với độ dốc thu nước về mương thoát nước mặt.

- Mương thoát nước mặt có chiều dài 29m, được làm từ đan bê tông cốt thép đúc sẵn kích thước: 0,5x0,8x0,1m ghép thành mương thoát nước hình thang, miệng mương rộng 0,8m, đáy mương rộng 0,5m, đáy mương đổ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200.

f) Nâng cấp, sữa chữa hàng rào

- Cạo lớp sơn hàng rào sắt thoáng, sau đó sơn lại bằng sơn tổng hợp 3 nước; cạo lớp sơn tường hàng rào sắt thoáng, sau đó sơn lại bằng sơn nước 2 lớp lót 1 lớp phủ.

- Phá dỡ hàng rào sắt thoáng 2 bên, sau đó xây lại bằng hàng rào kín.

- Phá dỡ hàng rào lưới B40 phía sau, sau đó xây mới lại hàng rào lưới B40 cột bê tông cốt thép đúc sẵn.

g) Xây mới lò đốt rác: Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2. Hệ kết cấu móng xây đá hộc; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung kích thước 4x8x19cm sau đó trát vữa xi măng.

4.2.2.6 Huyện Đắk Mil (03 trạm)

4.2.2.6.1 Trạm y tế xã Thuận An.

a) Nhà Trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay mái tôn, trần tôn lạnh, ốp đá bật tam cấp, gạch ốp tường kích thước 300x600mm, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Nhà trạm mở rộng xây mới: Diện tích xây dựng: 212,48m^2. Hệ khung chịu lực, kết cấu móng cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; móng bó nền xây đá hộc vữa xi măng mác 75; tường xây gạch không nung 8x8x18cm vữa xi măng mác 75. Tường, trần vữa xi măng mác 75, bả matit sơn nước hoàn thiện, phần dưới ốp gạch kích thước 300x600mm cao 1,8m; nền các phòng lát gạch ceramic kích thước 600x600mm; khu vực vệ sinh ốp gạch ceramic kích thước 300x600mm cao 1,8m, nền lát gạch ceramic kcihs thước 300x300mm chống trượt; bậc tam cấp xây gạch không nung kích thước 8x8x18cm, lát đá hoa cương hoàn thiện; mái lợp tôn sóng vuông 0,4mm, xà gồ 50x100x1,8mm; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm xingfa, kính cường lực 8mm.

c) Lò đốt rác xây mới: Diện tích: 6,48m^2. Kết cấu chính: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75; tường xây gạch không nung 8x8x18 cm vữa xi ămng

mác 75. Đổ bê tông lối đi ra lò đốt rác bằng bê tông đá 1x2 mác 200, dày 100mm + lớp bê tông lót đá 4x6 mác 100.

d) Nhà chứa và phân loại rác: Diện tích xây dựng: 9m^2. Kết cấu chính: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75, giằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung kích thước 8x8x18cm vữa xi măng mác 75. Tường trát vữa xi măng mác 75, sơn không bả 2 nước; mái lợp tôn sóng vuông 0,4mm, xà gồ, vì kèo thép hộp kích thước 40x80x1,5mm.

e) Hạ tầng kỹ thuật: Cổng, hàng rào, sân bê tông, vườn thuốc nam, đà nước: Cạo bỏ lớp sơn cũ, rêu mốc trên đoạn hàng rào đặc; bả matit và sơn lại 1 nước lót 2 nước phủ; phá dỡ cổng, hàng rào sắt thoáng cũ và xây lại cổng hướng bên sân vận động, xây lại hàng rào sắt thoáng mới; phá dỡ hàng rào lưới B40 cũ và xây lại hàng rào đặc; xây mới hàng rào đặc phía sau nhà trạm; lắp đặt cổng mô tơ điều khiển từ xa; cải tạo vườn thuốc nam, đài nước mới, nâng cấp sân bê tông.

4.2.2.6.2. Trạm y tế xã Đắk N'rót

a) Nhà trạm và nhà vệ sinh: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay mái tôn, trần tôn lạnh, ốp đá bật tam cấp, thay gạch nền kích thước 600x600mm, gạch ốp tường kích thước 300x600mm, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, mạng lan.

b) Khối nhà đông Y xây mới: Diện tích xây dựng 158m^2 gồm 3 phòng chức năng. Kết cấu khung nhà bằng bê tông cốt thép bê tông đá 1x2 mác 200. Móng bó nền xây đá hộc vữa mác 75; tường bao xây gạch không nung vữa mác 75; tường trát vữa mác 75 kết hợp đóng lưới sắt chống nứt tại vị trí tiếp giáp tường với cột, tường với dầm. Nền lát gạch kích thước 600x600mm; bậc tam cấp lát đá Granite; toàn nhà bả matit lăn sơn 3 nước, tường nhà vệ sinh ốp gạch kích thước 300x600mm cao 1,8m, toàn bộ tường trong nhà, tương ngoài hành lang được ốp gạch cao 1,8m; xà gồ thép hộp kích thước 50x100x1,2mm; vì kèo thép định hình. Mái bê tông cốt thép kết hợp lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45mm, cửa đi, cửa sổ khung nhôm Xingfa kính cường lực 8 ly có khung hoa sắt bảo vệ.

c) Nhà cách lý: Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ diện tích. Thay cửa đi, cửa sổ bằng cửa khung nhôm xingfa kính cường lực 8 ly có khung hoa sắt bảo vệ; lát gạch nền kích thước 600x600mm; thay toàn bộ mái tôn dày 0,45mm, xà gồ sắt; thay mới trần tôn lạnh; ốp tường trong nhà bằng gạch kích thước 300x600 cao 1,8m; thay thiết bị vệ sịnh, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện.

d) Tường rào: Xây mới tường rào khung sắt thoáng và cổng, bàng tên trạm phía trước nhà trạm.

- Tường rào khung sắt thoáng: Móng trụ cột bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; móng tường rào xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 75; tường xây lửng cao 45cm dày 100; cột bê tô cốt thép kích thước 300x300x2.200mm; khung sắt thoáng tường rào làm bằng sắt hộp kích thước 2.7x1.4m sơn hoàn thiện; cánh cổng làm bằng sắt hộp mở lùa sơn hoàn thiện; toàn bộ tường, cột giăng trát vữa xi măng mác 75; tường cột, giăng bả matic, sơn nước 1 lớp lót 2 lớp phủ.

- Trụ cổng xây bằng bê tông cốt thép kết hợp xây ốp bằng gạch không nung kích thước cột 500x500x2.500mm; cột cổng trát vữa mác 75, ốp đá Granit toàn bộ; bảng tên cơ quan được xây bằng gạch không nung kết hợp ốp đá Granit màu đỏ; chữ làm nổi bằng Alu màu.

- Xây mới tường rào xây kín: Móng trụ cột bê tông côt thép đá 1x2 mác 200; móng tường rào xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 75; tường hàng rào xây gạch không nung dày 100 cao 2000; cột bê tông cốt thép kích thước thước 300x300x2.200mm; toàn bộ tường, cột giăng trát vữa xi măng mác 75; tường cột, giằng sơn không bả nước 1 lớp lót 2 lớp phủ.

e) Mái che tiêm chủng: Mái che phục vụ tiêm chủng mở rộng phía trước diện tích 365m^2. Kết cấu mái che gồm: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, cột thép tròn D75x3mm, dàn vì kèo sắt hộp tổ hợp từ sắt hộp kích thước 30x60x1,2mm, xà gồ sắt hộp kích thước 80x40x1,4mm, lợp mái tôn sóng vuông dày 0,45mm;

f) Xây mới nhà đốt rác: Phá dỡ nhà đốt rác hiện trạng bị hư hỏng. Xây mới nhà đốt rác diện tích 6,48 m^2. Hệ kết cấu móng xây đá hộc; giằng móng, tấm đan sử dụng bê tông cốt thép, thành nhà đốt rác xây bằng gạch không nung kích thước 8x8x19cm kết hợp xây gạch không nung kích thước 4x8x19cm, trát vữa xi măng.

g) Hạ tầng kỹ thuật: Sân bê tông, Xây mới đài nước, giếng khoan, vườn thuốc nam: Bê tông đá 4x6 vữa mác 75 dày 100 lót nền tại các vị trí sân làm mới; bê nền đá 1x2 mác 200 dày 100, xây dựng giếng khoan và đài nước và vườn thuốc nam.

4.2.2.6.3. Trạm y tế xã Long Sơn

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; ốp đá bật tam cấp, gạch ốp tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện.

b) Khối nhà lưu trú, kết hợp phòng nhân viên, và khu vệ sinh (*đầu tư xây mới*): 01 tầng, diện tích xây dựng: 128,16 m^2. Kết cấu: Hệ thống chịu lực chính công trình: Móng đơn đặt nông trên nền thiên nhiên, móng bao xây đá hộc đặt nông trên nền đất tự nhiên vữa xi măng mác 50. Hệ khung móng, cột, dầm, giằng, lanh tô, Ô văng, Sê nô bằng bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200. Tường và các khối xây khác được xây gạch không nung kích thước 8x8x18cm vữa xi

măng mác 75. Tường ốp gạch kích thước 300x600mm. Tường trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm. Toàn bộ công trình bả ma tít, lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ, nền lát gạch kích thước 600x600mm, cửa đi, cửa sổ nhôm Xingfa kính dày 8mm, mái lợp tônle sóng vuông mạ màu dày 0,45mm, xà gồ thép hộp 40x80x1,4mm mạ kẽm, đà trần thép hộp kích thước 30x60x1,4mm mạ kẽm. Trần bằng tônle lạnh dày 0,3mm. Lắp đặt hệ thống cấp điện, thiết bị hoàn chỉnh. Khu vệ sinh: Nền lát gạch kích thước 300x300mm chống trượt, tường ốp gạch kích thước 300x600mm cao 1,8m, lắp đặt thiết bị vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước hoàn chỉnh.

c) Nhà để xe máy nhân viên, xe khách (*đầu tư xây mới*): Diện tích xây dựng: 45 m^2. Kết cấu: Móng trụ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200. Khung trụ, kèo thép ống đường kính 114mm dày 3mm kết hợp thép ống đường kính 76mm, diềm kèo thép hộp kích thước 30x60x1,8mm sơn 03 nước bằng sơn dầu tổng hợp. Xà gồ thép hộp kích thước 40x80x1,4mm, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu.

d) Mái che tiêm chủng (*đầu tư xây mới*): Diện tích xây dựng: 271,16 m^2. Kết cấu: Móng trụ bê tông đá 1x2 mác 200. Trụ thép ống đường kính 76mm dày 3mm, vì kèo, diềm kèo thép hộp kích thước 40x80x1,4mm; 40x40x1,4mm. Sơn 03 nước bằng sơn dầu tổng hợp. Xà gồ thép hộp 40x80x1,4mm, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu.

e) Nhà vệ sinh (*Cải tạo sửa chữa*): Diện tích: 14,52 m^2. Quy mô sửa chữa: Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ sắt kính thay mới cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm. Phá dỡ nền gạch hiện trạng, lát mới nền gạch kích thước 300x300mm chống trượt. Phá dỡ tường ốp gạch hiện trạng. Tường ốp gạch 300x600 cao 1,8m. Làm mới trần tôn lạnh, chỉ trần nhựa, đà trần 30x60x1,4mm, lắp đặt thiết bị điện hoàn chỉnh, tháo dỡ toàn bộ thiết bị vệ sinh, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh, hệ thống cấp, thoát nước.

f) Lò đốt rác (*đầu tư xây mới*): Diện tích: 27 m^2. Kết cấu: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75, tường xây gạch đất sét nung vữa xi măng mác 75, trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm. Đan bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200. Lan can, kèo thép hộp kích thước 30x60x1,4mm, xà gồ thép hộp 30x60x1,4mm, mái lợp tôn song vuông mạ màu dày 0,4mm. Nền đất đầm chặt, lót lớp bê tông lót đá 4x6 vữa xi măng mác 50, đổ bê tông đá 1x2 mác 200.

g) Sơn sửa toàn bộ hệ thống tường rào (*Cải tạo sửa chữa*):

- Cổng, tường rào sắt thoáng mặt trước có tổng chiều dài 30m. Cạo bỏ toàn bộ rêu mốc, sơn cũ trên bề mặt tường, trụ cổng, tường rào sắt thoáng, bả matic tường, sơn lại bằng 1 nước lót, 2 lớp phủ.

- Cạo bỏ lớp sơn cũ, gỉ sét trên khung sắt thoáng, cổng chính, phụ. Sơn lại 01 nước lót 02 nước phủ bằng sơn dầu tổng hợp.

- Lắp đặt mô tơ tự động cánh cổng chính.

- Tường rào lưới B40 (cải tạo xây kín) có tổng chiều dài 192,6m: Phá dỡ tường rào lưới B40 hiện trạng. Tường rào xây kín: Móng đá hộc vữa xi măng mác 50. Giằng móng, giằng tường, trụ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200. Tường xây gạch không nung kích thước 80x80x180mm, vữa xi măng mác 75. Trát tường, trụ vữa xi ămng mác 75. Quét vôi, lăn sơn 01 nước lót 02 nước phủ. Lắp dựng chông thép.

h) Hạ tầng kỹ thuật: Sân bê tông, đài nước, vườn thuốc nam: sân bê tông : Nền lót bê tông đá 4x6 mác 50 dày 100, kết hợp đá 1x2 mác 200 dày 50, cắt roon chống nứt. Cải tạo lại vườn thuốc nam, xây dựng mới đài nước.

4.2.2.7. Huyện Cư Jút (03 trạm)

4.2.2.7.1. Trạm y tế xã Đắk Wil.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; gạch ốp tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Nhà đông y (xây mới): 01 tầng, diện tích xây dựng: 77,7m^2; kết cấu chính: Móng, cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200. Tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; nền nhà lát gạch kích thước 600x600mm vữa xi măng mác 75; tường ốp gạch kích thước 300x600 vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; mái lợp tôn màu sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ thép hộp; trần thả tấm nhựa kích thước 600x600mm; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm xingfa dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite; hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước.

c) Hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ

- Cổng, tường rào cải tạo: Tổng chiều dài: 228,0m. Sơn lại toàn bộ tường, chông sắt. Ốp đá trụ cổng, bảng hiệu cổng. Lắp đặt chữ bảng hiệu bằng Inox mạ đồng.

- Sân đường nội bộ: Tổng diện tích: 500,0m^2; nâng nền sân khu vực tiêm chủng. Nền bê tông đá 1x2 mác 200 dày 70mm; cắt ron nền sân theo ô kích thước 3x3m.

- Mương thoát nước:Tổng chiều dài: 100,0m. Kết cấu chính: Đáy bê tông đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung vữa xi ămng mác 75; trát tường vữa xi ămng mác 75; tấm đan bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200.

- Hệ thống xử lý nước thải: đầu tư mới hệ thống nước thải

- Lò đốt rác thải rắn: Kết cấu chính: Nền bê tông đá 1x2 mác 200, láng vữa xi măng mác 75, thành lò đốt được xây bằng gạch thẻ đặc nung, vữa xi măng mác 75, tô trát hoàn thiện; mái che bằng tôn, khung thép.

- Đài nước xây mới: Diện tích: 4,20m^2; kết cấu: Móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; khung thép hình.

- Vườn thuốc nam, cây xanh: diện tích: 500,0m^2; kết cấu: Tường bó vỉa xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75; bê tông lót đá 4x6 mác 75 dày 100mm; láng nền vữa xi măng mác 75 dày 300mm đánh mặt.

4.2.2.7.2. Trạm y tế xã Tâm Thắng.

a) Nhà Trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; gạch ốp tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện. Thay thế thiết bị vệ sinh, thiết bị đường ống cấp thoát nước hư hỏng. Sữa chữa hộp gen thoát nước mái hư hỏng, bổ sung ống thoát nước tràn mái, cầu chắn rác. Cải tạo phòng dược và y học cổ truyền cũ thành phòng khám và điều trị y học cổ truyền. Cải tạo phòng tiêm cũ thành phòng tiêm – tiêm vắc xin và phòng khám bệnh. Bổ sung biển hiệu các phòng.

b) Xây mới khu nhà vệ sinh có kết nối đường đi với nhà trạm cũ: Kết cấu tường chịu lực xây gạch không nung kích thước 8x8x18cm, móng đá hộc, giằng móng, dầm, giằng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; mái lợp tôn sóng vuông 0,4mm, xà gồ thép hộp, trần nhựa khung nổi. Nền lát gạch kích thước 300x300 vữa xi măng mác 75; tường trong ốp gạch kích thước 300x600cm cao 1,8m, tường ngoài bả mastit sơn 3 nước hoàn thiện; cửa đi và cửa sổ sử dụng cửa nhôm xingfa kính dày 8mm. Hệ thống cấp điện cấp thoát nước hoàn thiện.

c) Hạ tầng kỹ thuật: Cổng chính, hàng rào thoáng, vườn thuốc nam: Sơn lại cổng sắt; cải tạo, bả, sơn tường hàng rào; sơn lại khung sắt hàng rào. Tháo dỡ bảng hiệu đá granit đã hư hỏng, làm lại bảng hiệu mới. Tường rào lưới B40 cũ: Phá dỡ, xây mới hàng rào kín xung quanh trạm. Cải tạo vườn thuốc nam.

4.2.2.7.3. Trạm y tế xã Cư K'Nia.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; gạch ốp tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước. Cải tạo phòng hành chính cũ cũ thành phòng tiêm - tiêm vắc xin 1 chiều. Bổ sung biển hiệu các phòng.

b) Sửa chữa, cải tạo nhà vệ sinh hiện trạng gồm: Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô. Thay thế phụ kiện cửa hư hỏng. Sửa chữa, thay thế hệ thống điện hư hỏng. Thay thế thiết bị vệ sinh, thiết bị đường ống cấp thoát nước hư hỏng. Sữa chữa thông tắc hầm tự hoại

c) Khối nhà Xây mới: Nhà cấp III, 02 tầng, tổ chức mặt bằng gồm hành lang tầng 1 kết nối với nhà hiện trạng cũ; nền sàn, hành lang lát gạch kích thước 600x600mm, tường trong nhà và hành lang ốp gạch 300x600mm, cao 1,8m; cửa

đi, cửa sổ, vách kính nhôm xingfa - kính cường lực dày 8mm; mái lợp tôn sóng vuông mạ màu 0,40mm; toàn bộ tường bả, sơn hoàn thiện 3 nước. Giải pháp kết cấu: Kết cấu chính là hệ khung bê tông cốt thép chịu lực; móng trụ, dầm, sàn, sê nô...dùng bê tông cốt thép đá 1x2; xà gồ thép hộp; móng xây đá hộc, giằng móng bê tông cốt thép đá 1x2; tường bao che, ngăn chia, thu hồi, xây gạch ống không nung 80x80x180mm, bậc cấp xây gạch thẻ không nung 40x80x180mm, trát tường dày 1,5m; lót móng trụ, lót móng xây đá hộc; lót nền nhà bằng bê tông đá (4x6)cm. Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy, chống sét hoàn thiện.

d). Hạ tầng kỹ thuật: Xây mới vườn thuốc nam. Xây mới mái che, cải tạo phù hợp mái che cũ. Di dời, xây mới cổng chính hàng rào, làm đường bê tông vào cổng mới. Sửa chữa hàng rào sắt thoáng phía trước và hàng rào kín quanh khu trạm. Di dời nhà xe, cải tạo, nâng cấp sân bê tông.

4.2.2.8. Huyện Krông Nô (04 trạm)

4.2.2.8.1. Trạm y tế xã Đắk Nang.

a) Nhà trạm: Công trình cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế một số ngói vỡ, thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay thế gạch nền bị vỡ, gạch ốp tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Nhà lưu trú cán bộ nhân viên: Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm; thay thế gạch nền, gạch ốp tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

c) Nhà vệ sinh: Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ bằng nhôm xingfa kính cường lực dày 8mm; thay thế gạch nền lát lại gạch kích thước 300x300mm chống trượt, gạch ốp tường; sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước

d) Hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ

- Cổng, tường rào cải tạo: Tổng chiều dài: 130,0m. Sơn lại toàn bộ tường, chông sắt. Ốp đá trụ cổng, bảng hiệu cổng. Lắp đặt chữ bảng hiệu bằng Inox mạ đồng. Làm mới cổng đẩy bằng sắt hộp.

- Hệ thống xử lý nước thải: đầu tư xây dựng mới hệ thống xử lý nước thải

- Lò đốt rác thải rắn: Cấu tạo chính: Nền bê tông đá 1x2 mác 200, láng vữa xi măng mác 75, thành lò đốt được xây bằng gạch thẻ đặc nung, vữa xi măng mác 75, tô trát hoàn thiện; mái che bằng tôn, khung thép.

- Mái vòm: diện tích: 240,0m^2; Kết cấu: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; khung, vì kèo, xà gồ bằng thép hình. Mái lợp tôn màu sóng vuông; lót

nền bê tông đá 4x6 mác 75, nền bê tông đá 1x2 mác 200; thiết bị cấp điện chiếu sáng.

- Vườn thuốc nam, cây xanh: diện tích: 250,0m^2; tường bó vỉa xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75; bê tông lót đá 4x6 mác 75 dày 100mm; láng nền vữa xi ămng mác 75 dày 300mm đánh mặt.

4.2.2.8.2.Trạm y tế xã Đức Xuyên.

a) Nhà trạm và lưu trú nhân viên: Nhà trạm cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ bằng nhôm xingfa kính cường lực 8mm, thay thế phụ kiện cửa đi và cửa sổ bị hỏng; thay thế gạch nền bị vỡ, gạch ốp tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Nhà vệ sinh: Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế cửa đi và cửa sổ bị hỏng bằng nhôm xingfa kính cường lực 8mm; thay thế gạch nền, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

c) Nhà tiêm chủng xây mới: Diện tích xây dựng: 54,4m^2; kết cấu chính: móng, cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200. Tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; nền nhà lát gạch kích thước 600x600mm vữa xi măng mác 75; tường ốp gạch kích thước 300x600mm vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; mái lợp tôn màu sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ thép hộp; trần thả tấm nhựa kích thước 600x600mm; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm xingfa kính cường lực 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước.

d) Hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ

- Cổng, tường rào cải tạo: Chiều dài: 198,0m. Sơn lại toàn bộ tường, chông sắt. Ốp đá trụ cổng, bảng hiệu cổng. Lắp đặt chữ bảng hiệu bằng Inox mạ đồng. Làm mới cổng. Xây lại một số vị trí tường, trụ rào bị nứt.

- Sân đường nội bộ: Diện tích: 200m^2; Cấu tạo chính: Nền đất san phẳng tạo dốc đầm chặt; lót nền bê tông đá 4x6 mác 75 dày 100mm; nền bê tông đá 1x2 mác 200 dày 70mm; cắt ron nền sân theo ô kích thước 3x3m. Lát gạch nền sân bê tông cũ vị trí mái vòm tiêm chủng.

- Hệ thống xử lý nước thải: Đầu tư hệ thống xử lý nước thải 10m^3/ngày đêm.

- Lò đốt rác thải rắn: Cấu tạo chính: Nền bê tông đá 1x2 mác 200, láng vữa xi măng mác 75, thành lò đốt được xây bằng gạch thẻ đặc nung, vữa xi măng mác 75, tô trát hoàn thiện; Mái che bằng tôn, khung thép.

- Mái vòm mở rộng: Diện tích: 42,0m^2; kết cấu: Móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; khung, vì kèo, xà gồ bằng thép hình. Cấu tạo chính: Mái

lợp tôn màu sóng vuông; lót nền bê tông đá 4x6 mác 75, nền bê tông đá 1x2 mác 200; thiết bị cấp điện chiếu sáng.

- Vườn thuốc nam, cây xanh: Diện tích: 350,0m^2; tường bó vỉa xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75; bê tông đá 4x6 mác 75 dày 100mm; láng nền vữa xi măng mác 75 dày 300mm đánh mặt.

4.2.2.8.3. Trạm y tế xã Nam Xuân.

a) Nhà trạm và nhà lưu trú nhân viên: Nhà trạm cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay thế phụ kiện cửa đi và cửa sổ bị hỏng (*thay thế cửa đi, cửa sổ hệ cửa nhôm xingfa, kính cường lực dày 8mm*); thay thế cửa đi và cửa sổ bằng nhôm xingfa, thay thế gạch nền bị vỡ, gạch ốp tường, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Nhà vệ sinh: Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô, thay gạch nền, gạch ốp tường, thay thế cửa đi, cửa bằng nhôm xingfa, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, cấp nước, thoát nước.

c) Nhà đông y (*đầu tư xây mới*): Diện tích xây dựng: 54,4m^2; kết cấu: móng, cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200. Tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; nền nhà lát gạch ceramic vữa xi măng mác 75; tường ốp gạch kích thước 600x600mm vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; mái lợp tôn màu sóng vuông dày 0,45mm, xà gồ thép hộp; trần thả tấm nhựa kích thước 600x600mm; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm xingfa kính cường lực dày 8mm; bậc cấp, cầu thang lát đá grannite; hệ thống cấp điện.

d) Hạ tầng kỹ thuật:

- Cổng, tường rào cải tạo sơn lại toàn bộ tường, chông sắt. Ốp đá trụ cổng, bảng hiệu cổng, lắp đặt chữ bảng hiệu bằng Inox mạ đồng, làm mới cổng.

- Tường rào xây mới : Tổng chiều dài: 94,0m. Kết cấu: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75, giằng móng, cột bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75 bả matit, sơn 1 lớp lót 2 lớp phủ; song sắt, chông sắt bằng thép hình.

- Sân đường nội bộ: Tổng diện tích: 250,0m^2; nền đất san phẳng tạo dốc đầm chặt; lót nền bê tông đá 4x6 mác 75 dày 100mm; nền bê tông đá 1x2 mác 200 dày 70mm; cắt ron nền sân theo ô kích thước 3x3m.

- Mương thoát nước: Tổng chiều dài: 100,0m đáy bê tông đá 1x2 mác 200; tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75; tấm đan bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200.

- Hệ thống xử lý nước thải: Đầu tư xây dựng mới hệ thống xử lý nước thải 10m^3/ngày đêm

- Lò đốt rác thải rắn: Kết cấu: Nền bê tông đá 1x2 mác 200, láng vữa xi măng mác 75, thành lò đốt được xây bằng gạch thẻ đặc nung, vữa xi măng mác 75, tô trát hoàn thiện; mái che bằng tôn, khung thép.

- Mái vòm mở rộng: Tổng diện tích: 120,0m^2; kết cấu: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200; khung, vì kèo, xà gồ bằng thép hình. Mái lợp tôn màu sóng vuông; lót nền bê tông đá 4x6 mác 75, nền bê tông đá 1x2 mác 200; thiết bị cấp điện chiếu sáng.

- Vườn thuốc nam, cây xanh: Tổng diện tích: 900.0m^2. Tường bó vỉa xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường vữa xi măng mác 75; bê tông lót đá 4x6 mác 75 dày 100mm; láng nền vữa xi măng mác 75 dày 300mm đánh mặt.

4.2.2.8.4. Trạm y tế xã Nam Đà

a) Khối nhà trạm và nhà lưu trú nhân viên: Nhà trạm cấp 3, 01 tầng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, trát và bả lại mastic, sơn mới toàn bộ tường trong và ngoài công trình; xử lý chống thấm sê nô; thay gạch nền nhà vệ sinh loại chống trượt kích thước 300x300mm, gạch ốp tường kích thước 300x600mm, cao 1,8m, sửa chữa hệ thống điện, thay thế thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, đường ống cấp nước, thoát nước.

b) Khối nhà điều trị đông y (*đầu tư xây mới*) : Diện tích xây dựng: 53,82 m^2. Kết cấu: Đối với các công trình xây dựng mới: Hệ thống chịu lực chính công trình: Móng đơn đặt nông trên nền thiên nhiên, móng bao xây đá hộc đặt nông trên nền đất tự nhiên vữa xi măng mác 50. Hệ khung móng, cột, dầm, giằng, lanh tô, ô văng, sê nô bằng bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200. Tường và các khối xây khác được xây gạch không nung kích thước 8x8x18cm, vữa xi măng mác 75. Tường ốp gạch kích thước 300x600. Tường trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm. Toàn bộ công trình bả ma tít, lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ, nền lát gạch kích thước 600x600, cửa đi, cửa sổ nhôm Xingfa kính dày 8mm, mái lợp tônle sóng vuông mạ màu dày 0,45mm, xà gồ thép hộp 40x80x1,4mm mạ kẽm, đà trần thép hộp 30x60x1,4mm mạ kẽm. Trần bằng tônle lạnh dày 0,3mm. Lắp đặt hệ thống cấp điện, thiết bị hoàn chỉnh.

c) Mái che tiêm chủng (*đầu tư xây mới*): Diện tích xây dựng: 215,3 m^2. Kết cấu: Móng trụ bê tông đá 1x2 mác 200. Trụ thép ống đường kính 90mm dày 3mm, vì kèo, diềm kèo thép hộp kích thước 40x80x1,4mm; 40x40x1,4mm. Sơn 03 nước bằng sơn dầu tổng hợp. Xà gồ thép hộp 40x80x1,4mm, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu.

d) Lò đốt rác (*đầu tư xây mới*): Diện tích: 8,64 m^2. Kết cấu: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75. Tường xây gạch đất sét nung vữa xi măng mác 75, trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm. Đan bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200. Lan can, kèo thép hộp kích thước 30x60x1,4mm, xà gồ thép hộp 30x60x1,4mm, mái lợp tôn song vuông mạ màu dày 0,45mm. Nền đất đầm chặt, lót lớp bê tông lót đá

4x6 vữa xi măng mác 50, đổ bê tông đá 1x2 mác 200.

e) Sân bê tông - điện chiếu sang ngoài nhà (*Cải tạo sửa chữa*): Thay đường điện tổng từ ngoài trụ cấp vào nhà trạm dây 3x16mm.Thay mới đèn pha chiếu sáng (04 bóng). Thu hẹp vườn thuốc nam làm sân bê tông (S=215m^2): Nền lót bê tông đá 4x6 mác 50 dày 100, kết hợp đá 1x2 mác 200 dày 50, cắt roon chống nứt.

f) Cổng, tường rào (*Cải tạo sửa chữa*): Cạo bỏ toàn bộ rêu mốc, sơn cũ trên bề mặt tường, trụ cổng, tường rào sắt thoáng, bả matic tường, sơn lại bằng 1 nước lót, 2 lớp phủ. Cạo bỏ lớp sơn cũ, gỉ sét trên khung sắt thoáng, cổng chính, phụ. Sơn lại 01 nước lót 02 nước phủ bằng sơn dầu tổng hợp. Ốp lại đá granit trụ cổng chính, cổng phụ.Thay lại bảng tên trạm bằng đá Granit. Lắp đặt mô tơ tự động cánh cổng chính.

4.2.3. Phần thiết bị: Thiết bị hệ thống xử lý nước thải, lò đốt; thiết bị văn phòng, thiết bị y tế.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; khảo sát xây dựng: Liên danh Công ty TNHH XD TMDV Trần Gia Phát, Công ty TNHH TVXD Hoàn Triều An, Công ty TNHH MTV XD Trọng Tín Đắk Nông và Công ty CP Tư vấn Vạn Long

6. Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn các huyện, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm B, loại Công trình dân dụng; công trình cấp III.

8. Số bước thiết kế, tiêu chuẩn quy chuẩn áp dụng:

8.1. Số bước thiết kế: 02 bước.

8.2. Tiêu chuẩn quy chuẩn chủ yếu áp dụng:

- TCVN 3905: 1984 Nhà ở và công trình công cộng -Thông số hình học;
- TCVN 4319: 2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 9362: 2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 4419-1987 Khảo sát cho xây dựng -Nguyên tắc cơ bản;
- TCVN 5574: 2018 Kết cấu BTCT và BTCT -Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513: 1988 Cấp nước bên trong -Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5673: 2012 Cấp thoát nước bên trong -Hồ sơ bản vẽ thi công;
- TCVN 9206: 2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - TCTK
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan đến công trình

9. Tổng mức đầu tư của dự án: 159.499.733.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi chín tỷ, bốn trăm chín chín triệu, bảy trăm ba ba nghìn đồng*). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	127.347.885.000	đồng
- Chi phí thiết bị	:	10.102.850.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	2.729.772.000	đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 6.581.007.000 đồng
- Chi phí khác : 1.957.508.000 đồng
- Chi phí dự phòng : 10.780.711.000 đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2019-2025.

11. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn vay ODA, nguồn vốn viện trợ không hoàn lại và vốn đối ứng ngân sách địa phương (*Nghị quyết số 31/NQ-HDDND ngày 30/09/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông*).

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư quản lý dự án thông qua Ban Quản lý dự án được thành lập theo Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 và Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn.

13. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không

14. Các nội dung khác:

Đối với Trạm Y tế xã Đắk Ru huyện Đắk R'lấp và Trạm Y tế xã Đắk Som huyện Đắk Glong nằm trong ranh giới khép góc mỏ bô xít Đắk Sin - Đắk Ru và mỏ bô xít Quảng Khê - Đắk Som, là 02 mỏ thăm dò mới trong giai đoạn đến 2030; Trạm Y tế xã Đắk Sin huyện Đắk R'lấp nằm trong ranh giới khép góc mỏ bô xít Nhân Cơ đã được thăm dò, phê duyệt trữ lượng. Giao cho các Sở: Y tế (chủ đầu tư), Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 4026/UBND-KT ngày 10/7/2024 theo đúng quy định trước khi triển khai các bước tiếp theo. Trường hợp nếu có vướng mắc thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

Điều 2. Sở Y tế (*Chủ đầu tư*) chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và quản lý đầu tư, xây dựng đảm bảo chất lượng công trình, hiệu quả của dự án và tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Tr).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tôn Thị Ngọc Hạnh